



BỘ Y TẾ
TRUNG TÂM THÔNG TIN Y TẾ QUỐC GIA

ISO 9001 : 2015

QUY TRÌNH

Thẩm định và trình phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; Danh mục nội dung hoạt động; Thuyết minh hoạt động và dự toán kinh phí; Hoạt động đầu tư ứng dụng CNTT/kế hoạch thuê dịch vụ CNTT và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Mã hiệu : QT.KH-TC.02

Ngày ban hành : 12/2023

Lần ban hành : 01

Lần sửa đổi : 00

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.
3. File mềm được cung cấp trên mạng nội bộ để chia sẻ thông tin khi cần.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X ô bên cạnh)

☐	Phòng Tổ chức - Hành chính	☐	Phòng Giải pháp và Quản lý chất lượng
☐	Phòng Kế hoạch - Tài chính	☐	Phòng Hạ tầng và An toàn thông tin mạng
☐	Phòng Nghiên cứu phát triển	☐	Phòng Hỗ trợ khách hàng
☐	Phòng Dự án thông tin y tế	☐	Tạp chí Y, Dược học
☐	Phòng Dịch vụ chuyển đổi số y tế	☐	Văn phòng đại diện Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia tại TPHCM

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Ngô Thu Trang	Đinh Hải Long	Đỗ Trường Duy
Chức danh	Chuyên viên	Trưởng phòng KH-TC	Giám đốc
Chữ ký			



1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này nhằm quy định thống nhất trình tự, thủ tục Thẩm định và trình phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; Danh mục Nội dung hoạt động; Thuyết minh hoạt động và dự toán kinh phí; Hoạt động đầu tư ứng dụng CNTT/kế hoạch thuê dịch vụ CNTT và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng cho các đơn vị thuộc/trực thuộc Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia (sau đây gọi tắt là Đơn vị).

Phạm vi áp dụng Quy trình thẩm định và trình phê duyệt, bao gồm:

(1) Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Đơn vị: căn cứ nhiệm vụ chuyên môn được giao thực hiện trong năm, đơn vị xây dựng Kế hoạch thực hiện.

(2) Danh mục Nội dung hoạt động;

- Thẩm quyền quyết định của Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia;
- Thẩm quyền quyết định của Bộ Y tế.

(3) Thuyết minh hoạt động và Dự toán kinh phí:

- Thẩm quyền quyết định của Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia;
- Thẩm quyền quyết định của Bộ Y tế.

(4) Hoạt động Đầu tư ứng dụng CNTT và Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước:

- Thẩm quyền quyết định của Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia;
- Thẩm quyền quyết định của Bộ Y tế.

(5) Thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Thẩm quyền quyết định của Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia;
- Thẩm quyền quyết định của Bộ Y tế.

3. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- Tiêu chuẩn ISO 9001:2015;
- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
- Thông tư số 56/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

- Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 Quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

- Quyết định số 1772/QĐ-BYT ngày 20/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua thuốc, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên của các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Y tế;

- Quyết định số 1814/QĐ-BYT ngày 21/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp tài sản cố định của các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Y tế;

- Quyết định số 2233/QĐ-BYT ngày 19/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia;

- Quyết định số 01/QĐ-TTYQG ngày 01/6/2023 của Giám đốc Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng thuộc Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia;

- Quyết định số 47/QĐ-TTYQG ngày 02/8/2023 của Giám đốc Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ;

- Các văn bản hiện hành khác có liên quan.

- Các quy trình liên quan.

4. THUẬT NGỮ ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

- **Trung tâm:** Là Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.

- **LĐTT:** Là Giám đốc/Phó Giám đốc Trung tâm.

- **Đơn vị:** Là các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Trung tâm.

- **LĐĐV:** Là Trưởng/Phó Trưởng /Phụ trách đơn vị.

- **Hệ thống quản lý:** Là các Quy trình thuộc Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 của Trung tâm.

- **P.KH-TC** : Phòng Kế hoạch – Tài chính

- **TTĐ** : Tổ Thẩm định;

- **HĐTĐ** : Hội đồng Thẩm định;

- **CNTT** : Công nghệ thông tin.

5. NỘI DUNG

TT	Các bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Cấp trình/phê duyệt	Thời gian thực hiện	Hồ sơ tài liệu
1	Thẩm định và trình phê duyệt Kế hoạch nhiệm vụ chuyên môn của Đơn vị					
1.1	Xây dựng Kế hoạch	Đơn vị	Đơn vị căn cứ nhiệm vụ chuyên môn được giao xây dựng Kế hoạch thực hiện.	Đơn vị	Sau 15 ngày kể từ khi được giao nhiệm vụ.	Dự thảo Kế hoạch.
1.2	Đề nghị thẩm định	Đơn vị	Công văn đề nghị gửi Phòng KH-TC kèm theo dự thảo Kế hoạch và các tài liệu liên quan.	LĐĐV		- Công văn; - Tài liệu kèm theo (nếu có)
1.3	Thẩm định Kế hoạch	P.KH-TC hoặc TTĐ	- P.KH-TC tổ chức thẩm định hoặc trình LĐTT thành lập TTĐ; - Tổ chức thẩm định (tổ chức họp nếu cần); - Đơn vị phối hợp giải trình, bổ sung, chỉnh sửa.	P.KH-TC hoặc TTĐ	10 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ.	Báo cáo/Biên bản thẩm định.
1.4	Phê duyệt Kế hoạch	P.KH-TC	Lập tờ trình phê duyệt.	LĐTT	05 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ.	- Tờ trình phê duyệt; - Quyết định phê duyệt Kế hoạch.
1.5	Triển khai thực hiện	Đơn vị	- Triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch. - Báo cáo tiến độ thực hiện.	Đơn vị	Theo Kế hoạch được phê duyệt	Báo cáo định kỳ theo Kế hoạch.
1.6	Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch	P.KH-TC	P.KH-TC đôn đốc, tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện công việc theo định kỳ, lộ trình Kế hoạch đã được phê duyệt.	P.KH-TC	Trong thời gian thực hiện Kế hoạch	
2	Trình phê duyệt Danh mục Nội dung hoạt động					
2.1	Đề xuất danh mục nội dung hoạt động năm	Các Đơn vị	Công văn đề xuất danh mục nhiệm vụ chuyên môn. - Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ đề xuất các nhiệm vụ chuyên môn thực hiện	Đơn vị	Trước ngày 31/3 hàng năm. (Trường hợp BHYT giao dự toán NS muợn, P.KH-	- Quyết định giao dự toán NS hàng năm; - Thuyết minh hoạt động và dự

TT	Các bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Cấp trình/phê duyệt	Thời gian thực hiện	Hồ sơ tài liệu
			trong năm. - Căn cứ vào các nhiệm vụ đã được BHYT và Trung tâm giao đề xuất các nhiệm vụ chuyên môn thực hiện trong năm.		TC sẽ báo cáo LĐTT lùi thời gian phù hợp)	toán/đề cương và dự toán/Kế hoạch thuê; - Tài liệu kèm theo giải trình (nếu có).
2.2	Thống nhất danh mục nội dung hoạt động năm.	P.KH-TC, các Đơn vị	LĐTT chủ trì cuộc họp P.KH-TC tổ chức họp các Đơn vị do LĐTT chủ trì.	LĐTT	Trước ngày 15/4 hàng năm	Biên bản họp (nếu có); Danh mục trình phê duyệt.
2.3	Phê duyệt nội dung hoạt động và kinh phí.					
2.3.1	Trường hợp thuộc thẩm quyền của Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.	P.KH-TC	Lập tờ trình và Quyết định phê duyệt kèm theo danh mục nội dung hoạt động.	LĐTT	05 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ của các Đơn vị.	- Tờ trình phê duyệt; - Quyết định phê duyệt danh mục.
2.3.2	Trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.		Lập tờ trình phê duyệt kèm theo danh mục nội dung hoạt động.			- Tờ trình phê duyệt; - Thuyết minh hoạt động và dự toán/đề cương và dự toán/Kế hoạch thuê; - Tài liệu kèm theo giải trình (nếu có).
2.4	Triển khai thực hiện.	Đơn vị	- Triển khai thực hiện các nội dung hoạt động; - Báo cáo tiến độ thực hiện.	Đơn vị	Theo tiến độ được phê duyệt	Báo cáo định kỳ.
3	Thẩm định và trình phê duyệt Thuyết minh hoạt động và Dự toán kinh phí					
3.1	Nội dung và dự toán kinh phí thuộc thẩm quyền quyết định của Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia					
3.1.1	Xây dựng thuyết minh hoạt động và dự toán kinh	Đơn vị	Đơn vị căn cứ nhiệm vụ chuyên môn được giao xây dựng thuyết minh hoạt động và dự	Đơn vị	Sau 15 ngày kể từ khi được giao nhiệm vụ.	Thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết.

TT	Các bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Cấp trình/phê duyệt	Thời gian thực hiện	Hồ sơ tài liệu
	phí.		toán chi tiết.			
3.1.2	Đề nghị thẩm định	Đơn vị	Công văn đề nghị gửi P.KH-TC kèm theo thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết.	Đơn vị		- Công văn; - Các tài liệu kèm theo (nếu có)
3.1.3	Thẩm định nội dung thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết.	P.KH-TC hoặc TTĐ	- P.KH-TC tổ chức thẩm định hoặc trình LĐTT thành lập TTĐ; - Tổ chức thẩm định (tổ chức họp nếu cần); - Đơn vị phối hợp giải trình, bổ sung, chỉnh sửa.	P.KH-TC hoặc TTĐ	10 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ.	Báo cáo/Biên bản thẩm định.
3.1.4	Phê duyệt thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết.	P.KH-TC	Lập tờ trình phê duyệt.	LĐTT	05 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ.	- Tờ trình phê duyệt; - Quyết định phê duyệt.
3.1.5	Triển khai thực hiện.	Đơn vị	- Triển khai thực hiện các nội dung hoạt động; - Báo cáo tiến độ thực hiện.	Đơn vị	Theo tiến độ được phê duyệt	Báo cáo định kỳ.
3.2. Nội dung và dự toán kinh phí thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ Y tế						
3.2.1	Xây dựng thuyết minh hoạt động và dự toán kinh phí.	Đơn vị	Đơn vị căn cứ nhiệm vụ chuyên môn được giao xây dựng thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết.	Đơn vị	Sau 15 ngày kể từ khi được giao nhiệm vụ.	Thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết.
3.2.2	Đề nghị thẩm định.	Đơn vị	Công văn đề nghị gửi P.KH-TC kèm theo thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết.	Đơn vị		- Công văn; - Các tài liệu kèm theo (nếu có)
3.2.3	Trình thẩm định và phê duyệt.	P.KH-TC	Thẩm định và gửi Công văn đề nghị gửi Bộ Y tế (Vụ KH-TC) kèm theo thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết.	LĐTT	05 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ.	- Công văn; - Các tài liệu kèm theo (nếu có)
3.2.4	Thẩm định và phê duyệt.	P.KH-TC và Đơn vị	P.KH-TC phối hợp với Đơn vị giải trình, bổ sung, chỉnh sửa.	Bộ Y tế		Tài liệu kèm theo giải trình (nếu có).

TT	Các bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Cấp trình/phê duyệt	Thời gian thực hiện	Hồ sơ tài liệu
3.2.5	Triển khai thực hiện	Đơn vị	Triển khai thực hiện các nội dung hoạt động.		Theo Quyết định được phê duyệt	Báo cáo định kỳ.
4	Thẩm định hoạt động Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước.					
4.1	Thẩm quyền thẩm định, quyết định của Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia					
4.1.1	Xây dựng thuyết minh hoạt động đầu tư hoặc kế hoạch thuê dịch vụ.	Đơn vị	Đơn vị căn cứ nhiệm vụ chuyên môn được giao tổ chức xây dựng thuyết minh, theo một trong hai hình thức sau: - Tự thực hiện; - Thuê dịch vụ tư vấn.	Đơn vị	- Trường hợp tự thực hiện: thời gian sau 15 ngày kể từ khi được giao nhiệm vụ; - Trường hợp thuê tư vấn đảm bảo quy định của pháp luật về đấu thầu và đảm bảo thời gian thực hiện.	Thuyết minh hoạt động đầu tư hoặc kế hoạch thuê dịch vụ.
4.1.2	Đề nghị thẩm định	Đơn vị	Công văn đề nghị gửi P.KH-TC kèm theo thuyết minh hoạt động đầu tư hoặc kế hoạch thuê dịch vụ.	Đơn vị		- Công văn; - Các tài liệu kèm theo (nếu có)
4.1.3	Thành lập HĐĐTĐ	P.KH-TC	- P.KH-TC làm công văn đề nghị cử thành viên tham gia HĐĐTĐ; - Các Đơn vị cử thành viên tham gia HĐĐTĐ; - P.KH-TC trình LĐTĐ thành lập HĐĐTĐ;	LĐTĐ	- 2 ngày làm việc Đơn vị cử người; - 1 ngày làm việc từ khi nhận đủ thành viên.	Tờ trình và Quyết định thành lập HĐĐTĐ.
4.1.4	Thẩm định thuyết minh hoạt động đầu tư hoặc kế hoạch thuê dịch vụ.	HĐTĐ	- Tổ chức họp thẩm định; - Đơn vị phối hợp giải trình, bổ sung, chỉnh sửa.	Chủ tịch HĐĐTĐ	Tối đa 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Báo cáo thẩm định
4.1.5	Phê duyệt thuyết minh hoạt động đầu tư hoặc kế hoạch thuê dịch vụ.	P.KH-TC	Lập tờ trình phê duyệt.	LĐTĐ	5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ.	- Tờ trình phê duyệt; - Quyết định phê duyệt.
4.1.6	Triển khai thực hiện	Đơn vị	Triển khai thực hiện các nội dung hoạt động.		Theo Quyết định được phê duyệt	Báo cáo định kỳ.
4.2.	Thẩm quyền thẩm định, quyết định của Bộ Y tế					
4.2.1	Xây dựng	Đơn vị	Đơn vị căn cứ nhiệm vụ	Đơn vị	- Trường hợp	Thuyết minh

TT	Các bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Cấp trình/phê duyệt	Thời gian thực hiện	Hồ sơ tài liệu
	thuyết minh hoạt động đầu tư hoặc kế hoạch thuê dịch vụ.		vụ chuyên môn được giao tổ chức xây dựng thuyết minh, theo một trong hai hình thức sau: - Tự thực hiện; - Thuê dịch vụ tư vấn.		tự thực hiện: thời gian sau 20 ngày kể từ khi được giao nhiệm vụ; - Trường hợp thuê tư vấn đảm bảo quy định của pháp luật về đấu thầu và đảm bảo thời gian thực hiện.	hoạt động đầu tư hoặc kế hoạch thuê dịch vụ.
4.2.2	Đề nghị thẩm định	Đơn vị	Công văn đề nghị thẩm định gửi Bộ Y tế (Vụ KH-TC và Cục K2ĐT) kèm theo thuyết minh hoạt động đầu tư hoặc kế hoạch thuê dịch vụ.	LĐTT		- Công văn; - Các tài liệu kèm theo (nếu có)
4.2.3	Thẩm định và phê duyệt thuyết minh hoạt động đầu tư/kế hoạch thuê dịch vụ.	Vụ KH-TC	- Đơn vị phối hợp giải trình, bổ sung, chỉnh sửa.	Bộ Y tế		Tài liệu kèm theo giải trình (nếu có).
4.2.4	Triển khai thực hiện	Đơn vị	Triển khai thực hiện các nội dung hoạt động.		Theo Quyết định được phê duyệt	Báo cáo định kỳ.
5	Thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu					
5.1	Thẩm quyền quyết định của Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia					
5.1.1	Trình thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Đơn vị	Đơn vị căn cứ danh mục nội dung hoạt động và Thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết/đề cương và dự toán chi tiết/Kế hoạch thuê đã được phê duyệt xây dựng Lập Tờ trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình LĐTT.	Đơn vị	5 ngày làm việc kể từ khi có đủ Quyết định phê duyệt Thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết/ đề cương và dự toán chi tiết/Kế hoạch thuê và Quyết định phê duyệt danh mục nội dung hoạt động.	- Tờ trình; - Quyết định phê duyệt Thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết/ đề cương và dự toán chi tiết/Kế hoạch thuê; - Quyết định phê duyệt danh mục nội dung hoạt động; - 03 báo giá/thẩm định giá; - Các tài liệu liên quan

TT	Các bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Cấp trình/phê duyệt	Thời gian thực hiện	Hồ sơ tài liệu
						(nếu có).
5.1.2	Thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	P.KH-TC	- P.KH-TC tổ chức thẩm định hoặc trình LĐTTC thành lập TTĐ; - Tổ chức thẩm định (tổ chức họp nếu cần); - Đơn vị phối hợp giải trình, bổ sung, chỉnh sửa.	P.KH-TC hoặc TTĐ	Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ trình.	Báo cáo/Biên bản thẩm định.
5.1.3	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	P.KH-TC	Lập tờ trình phê duyệt Quyết định.	LĐTTC	Tối đa 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định	- Tờ trình phê duyệt; - Quyết định phê duyệt.
5.1.4	Triển khai thực hiện.	Đơn vị	Triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.			
5.2.	Thẩm quyền quyết định của Bộ Y tế					
5.2.1	Đề nghị thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Đơn vị	Đơn vị căn cứ danh mục nội dung hoạt động và Thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết/ đề cương và dự toán chi tiết/Kế hoạch thuê đã được phê duyệt Lập Tờ trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình Bộ Y tế (Vụ KH-TC).	Đơn vị	5 ngày làm việc kể từ khi có đủ Quyết định phê duyệt Thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết/ đề cương và dự toán chi tiết/Kế hoạch thuê và Quyết định phê duyệt danh mục nội dung hoạt động.	- Tờ trình; - Quyết định phê duyệt Thuyết minh hoạt động và dự toán chi tiết/ đề cương và dự toán chi tiết/Kế hoạch thuê; - Quyết định phê duyệt danh mục nội dung hoạt động; - 03 báo giá/thẩm định giá; - Các tài liệu liên quan (nếu có).
5.2.2	Trình thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.	P.KH-TC	- Lập tờ trình gửi Vụ KH-TC phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;	LĐTTC	Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ trình.	- Tờ trình phê duyệt; - Hồ sơ kèm theo như mục 5.2.1.

TT	Các bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	Cấp trình/phê duyệt	Thời gian thực hiện	Hồ sơ tài liệu
5.2.3	Thẩm định và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.	Vụ KH-TC	- Đơn vị phối hợp giải trình, bổ sung, chỉnh sửa. - P.KH-TC làm đầu mối theo dõi, phối hợp Đơn vị giải trình, bổ sung, chỉnh sửa.	Bộ Y tế		- Tài liệu kèm theo giải trình (nếu có).
5.2.4	Triển khai thực hiện.	Đơn vị	Triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.			

6. PHỤ LỤC/BIỂU MẪU/HỒ SƠ

7. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

7.1. Phòng Kế hoạch – Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các cán bộ, viên chức, người lao động, các Đơn vị thực hiện Quy trình này theo đúng quy định;

7.2. Các Đơn vị có trách nhiệm phổ biến tới viên chức, người lao động những quy định trong Quy trình này và phối hợp với Phòng Kế hoạch – Tài chính thực hiện và tuân thủ theo các quy định của Quy trình;

7.3. Các viên chức, người lao động của Trung tâm có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các quy định về thời gian, trình tự, thủ tục và hồ sơ chứng từ khi thực hiện việc trình thẩm định và phê duyệt theo Quy trình này.